

DỰ THẢO

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2020 tiếp tục là một năm đầy thách thức trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Công ty mẹ Tổng công ty và các đơn vị thành viên tiếp tục phải đối mặt với những khó khăn do lỗ lũy kế từ giai đoạn trước để lại, hạn chế về nguồn việc làm cũng như nguồn lực tài chính, con người. Dịch bệnh Covid-19 lan rộng trên toàn cầu cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch của PVC. Bên cạnh đó, các dự án đang triển khai cũng tiềm ẩn rất nhiều các rủi ro, nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả của dự án nói riêng, hiệu quả hoạt động SXKD của toàn Tổng công ty nói chung.

Kế hoạch năm 2020 được PVC xây dựng trên cơ sở dự kiến được tháo gỡ khó khăn về cơ chế chính sách tại các dự án/ công việc. Tuy nhiên thực tế triển khai thì việc tháo gỡ khó khăn chưa được hỗ trợ kịp thời (đặc biệt tại dự án NMNĐ Thái Bình 2), dẫn đến PVC không thể hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, PVC đã trình và được cổ đông lớn - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phê duyệt điều chỉnh kế hoạch.

Khái quát những khó khăn thách thức đối với PVC trong năm 2020 như sau:

- Nguồn việc chuyển tiếp từ năm trước chuyển sang gần như không có, tại Công ty mẹ và phần lớn các đơn vị chỉ phối đều phụ thuộc nguồn việc tại 02 dự án chính là dự án NMNĐ Thái Bình 2 và dự án NMNĐ Sông Hậu 1. Tuy nhiên, dự án NMNĐ Sông Hậu bước vào giai đoạn hoàn thành còn dự án NMNĐ Thái Bình 2 thì đến cuối năm 2020 mới được các cấp có thẩm quyền tháo gỡ vướng mắc để Chủ đầu tư tiếp tục cấp vốn triển khai dự án.

- Công tác tiếp thị, tìm kiếm nguồn việc mới đặc biệt khó khăn, do thua lỗ 3 năm liên tiếp, không đủ năng lực tài chính để tham gia đấu thầu. Các hợp đồng ký mới có giá trị nhỏ, khả năng tự tìm kiếm nguồn việc mới của các đơn vị còn yếu.

- Tình hình tài chính của PVC gặp nhiều khó khăn do lỗ lũy kế từ các năm trước để lại lớn, thiếu hụt về tài chính dẫn đến thiếu nguồn lực để có thể tập trung triển khai các dự án, đặc biệt tại dự án NMNĐ Thái Bình 2.

- Các chính sách tài chính thắt chặt khiến PVC và các đơn vị vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn vốn vay từ các Ngân hàng/tổ chức tín dụng để triển khai thu xếp vốn cho các dự án.

- Công tác thoái vốn góp đầu tư tài chính gặp nhiều vướng mắc do phần lớn các đơn vị nằm trong kế hoạch thoái vốn của PVC đều thua lỗ nên khó khăn trong việc tìm kiếm các đối tác nhận chuyển nhượng, giá chuyển nhượng quá thấp. Ngoài ra những vướng mắc thủ tục pháp lý trong quá trình triển khai thực hiện cũng dẫn đến quá trình thoái vốn kéo dài.

- Công tác thoái vốn tại các dự án bất động sản của đơn vị thành viên cũng gặp khó khăn do ảnh hưởng của thị trường bất động sản đồng thời các dự án chưa thực sự thu hút đối tác nhận chuyển nhượng đầu tư.

- Việc quyết toán các dự án/công trình cũng gặp khó khăn vướng mắc tồn tại trong nhiều năm, Chủ đầu tư chưa xin được cơ chế hướng dẫn quyết toán. Công tác thu hồi/xử lý công nợ không tìm được giải pháp giải quyết do các đơn vị liên quan đến công nợ với PVC hầu hết là đang rất khó khăn về tài chính không có khả năng thanh toán.

- Những khó khăn của Tổng công ty cũng ảnh hưởng lớn đến tâm lý của người lao động trong toàn Tổng công ty, cùng với việc chậm thanh toán lương, chế độ bảo hiểm dẫn đến việc nhiều cán bộ, chuyên viên đã xin chuyển công tác gây thiếu hụt nguồn nhân lực cho Tổng công ty, đặc biệt là nguồn nhân lực nòng cốt có chuyên môn giỏi tại dự án NMNĐ Thái Bình 2.

II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

1. Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2020

Mặc dù có những khó khăn thách thức nêu trên, xong trong năm 2020, Tổng công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Cổ đông lớn - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, đặc biệt là sự tháo gỡ khai thông cơ chế tại dự án NMNĐ Thái Bình 2 vào cuối năm 2020, PVC và các đơn vị thành viên đã nỗ lực tìm kiếm và thực hiện nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, đặc biệt đơn vị thành viên PVC-MS đã có rất nhiều nỗ lực trong công tác triển khai thi công gói thầu A2- dự án Lọc hóa dầu Long Sơn. Kết quả PVC đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 điều chỉnh, tuy nhiên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của toàn tổ hợp và Công ty mẹ PVC vẫn thua lỗ.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2020 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Năm 2020			Tỷ lệ hoàn thành KH điều chỉnh (%)	Tỷ lệ 2020/2019 (%)
			Kế hoạch ĐHCĐ chấp thuận	Kế hoạch điều chỉnh	Thực hiện		
1	Giá trị SXKD	1.509,01	1.300,00	1.560,00	1.839,44	118%	122%
	<i>Công ty mẹ</i>	497,43	600,00	255,00	246,69	97%	50%
2	Tổng doanh thu	2.094,48	1.700,00	1.442,00	1.626,97	113%	78%
	<i>Công ty mẹ</i>	1.087,62	1.400,00	266,00	261,31	98%	24%
3	Lợi nhuận trước thuế	(388,11)	-	-	(170,13)	-	
	<i>Công ty mẹ</i>	(183,80)	-	-	(152,28)	-	
4	Lợi nhuận sau thuế	(392,69)	-	-	(167,49)	-	
	<i>Công ty mẹ</i>	(182,64)	-	-	(152,28)	-	
5	Nộp NSNN	125,90	90,00	64,00	75,39	118%	60%
	<i>Công ty mẹ</i>	34,11	50,00	10,00	7,72	77%	23%
6	Thu nhập bình quân (Trđ/ng/tháng)	10,22	10,75	10,75	10,07	94%	99%
	<i>Công ty mẹ</i>	12,43	11,50	12,50	12,50	100%	101%

- Giá trị SXKD toàn tổ hợp thực hiện 1.839,44 tỷ đồng, đạt 118% kế hoạch điều chỉnh năm 2020 và bằng 122% so với năm 2019; Riêng Công ty mẹ thực hiện 246,69 tỷ đồng, đạt 97% kế hoạch điều chỉnh năm 2020 và bằng 50% so với năm 2019.
- Doanh thu toàn tổ hợp thực hiện 1.626,97 tỷ đồng, đạt 113% kế hoạch điều chỉnh năm 2020 và bằng 78% so với năm 2019; Riêng Công ty mẹ thực hiện 261,31 tỷ đồng, đạt 98% kế hoạch điều chỉnh năm 2020 và bằng 24% so với năm 2019.
- Lợi nhuận trước thuế toàn tổ hợp lỗ 170,13 tỷ đồng; riêng Công ty mẹ lỗ 152,28 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế toàn tổ hợp lỗ 167,49 tỷ đồng; riêng Công ty mẹ lỗ 152,28 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ PVC tại thời điểm 31/12/2020 là 365,27 tỷ đồng, giảm 29% so với vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2019.
- Lỗ lũy kế Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2020 là 3.712,18 tỷ đồng.

(Chi tiết thực hiện SXKD năm 2020 được thể hiện trong báo cáo của Tổng giám đốc và báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

2. Các hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2020

2.1. Tổng kết các cuộc họp của HDQT và các quyết định của HDQT

Trong năm 2020, HĐQT họp 06 phiên họp thường kỳ và 121 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, thông qua 58 Nghị quyết, 39 Quyết định và nhiều văn bản chỉ đạo khác liên quan đến các hoạt động của Tổng công ty. Các Nghị quyết ban hành năm 2020 được thể hiện chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị công ty số 12/BC-XLDK ngày 01/02/2021 gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tổng hợp kết quả tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của các thành viên:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đình Thế	03/03	100%	Thôi TV HĐQT từ ngày 24/6/2020
2	Ông Lương Đình Thành	06/06	100%	
3	Ông Nghiêm Quang Huy	06/06	100%	
4	Ông Nguyễn Quốc Tuấn	03/03	100%	Thôi TV độc lập HĐQT từ ngày 24/6/2020
5	Ông Phạm Cương	02/02	100%	PVC nhận đơn từ nhiệm TV HĐQT từ ngày 10/6/2020
6	Ông Phạm Văn Khánh	03/03	100%	Bắt đầu là thành viên độc lập HĐQT từ ngày 24/6/2020
7	Ông Lê Văn Long	01/01	100%	Bắt đầu là thành viên độc lập HĐQT từ ngày 24/6/2020 PVC nhận đơn từ nhiệm TV HĐQT từ ngày 01/7/2020

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, trong năm 2020, HĐQT đã cử các thành viên HĐQT tham gia các cuộc họp cùng Ban Tổng giám đốc để giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình triển khai thực hiện công việc tại dự án trọng điểm NMNĐ Thái Bình 2.

2.2. Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị

Thông tin về các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Đình Thế	Nguyên Thành viên phụ trách HĐQT	15/12/2017	24/6/2020

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
2	Ông Lương Đình Thành	Thành viên phụ trách HĐQT	07/10/2019	
3	Ông Nghiêm Quang Huy	Thành viên HĐQT	29/10/2018	
4	Ông Nguyễn Quốc Tuấn	Nguyên Thành viên độc lập HĐQT	22/06/2018	24/6/2020
5	Ông Phạm Cường	Nguyên Thành viên độc lập HĐQT	15/12/2017	PVC nhận đơn từ nhiệm TV HĐQT từ ngày 10/6/2020
6	Ông Phạm Văn Khánh	Thành viên độc lập HĐQT	24/6/2020	
7	Ông Lê Văn Long	Thành viên độc lập HĐQT	24/6/2020	PVC nhận đơn từ nhiệm TV HĐQT từ ngày 01/7/2020

Các thành viên HĐQT đã thực hiện vai trò và nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế làm việc của HĐQT và các quy định pháp luật khác có liên quan trong việc quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh của PVC cũng như giám sát nhiệm vụ quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc thông qua việc:

- Tham gia tất cả các hoạt động của HĐQT;
- Tham gia hoặc ủy quyền tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác;
- Có ý kiến tại các phiếu lấy ý kiến để HĐQT ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Văn bản của HĐQT;
- Trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực cụ thể trong hoạt động sản xuất kinh doanh của PVC và trực tiếp phụ trách một số đơn vị thành viên của PVC theo phân công nhiệm vụ trong HĐQT PVC.

2.3. Báo cáo tiền lương/ thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2020

- Tiền lương/thù lao của các thành viên HĐQT thực thanh toán năm 2020 là **931.551.154 đồng**

STT	Họ và tên	Tiền lương/thù lao năm 2020 (đồng)	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Đình Thế	231.479.186	
2	Ông Lương Đình Thành	24.000.000	Thù lao kiêm nhiệm thành viên

STT	Họ và tên	Tiền lương/thù lao năm 2020 (đồng)	Ghi chú
			phụ trách HĐQT (Lương thực tế theo bảng lương của Ban Tổng giám đốc)
3	Ông Nghiêm Quang Huy	407.774.241	
4	Ông Phạm Cương	79.836.364	
5	Ông Nguyễn Quốc Tuấn	79.836.364	
6	Ông Phạm Văn Khánh	108.625.000	

- Chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2020 là: 167.000.000 đồng.

2.4. Kế hoạch tiền lương/thù lao và chi phí của HĐQT năm 2021

- Tiền lương và thù lao của thành viên HĐQT là Người đại diện của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại PVC: thực hiện theo Quy chế quản lý tiền lương của PVC phù hợp với quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và thực tế kết quả SXKD của PVC.
- Tiền lương, thù lao của thành viên độc lập HĐQT: i) Trường hợp thành viên làm việc theo chế độ thường xuyên tại Cơ quan Tổng công ty (8 giờ/ngày, 40 giờ/tuần) được chi trả tiền lương và các chế độ khác theo chế độ áp dụng đối với thành viên HĐQT chuyên trách là Người đại diện phần vốn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại PVC; ii) Trường hợp thành viên làm việc không thường xuyên tại Cơ quan Tổng công ty (không chuyên trách) được hưởng mức thù lao bằng 70% mức lương chức danh của Thành viên HĐQT chuyên trách.
- Thù lao kiêm nhiệm của thành viên HĐQT không chuyên trách tối đa bằng 20% mức tiền lương chức danh của thành viên chuyên trách.

2.5. Báo cáo về các giao dịch của Thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó

- Trong năm 2020, các Thành viên HĐQT và những người có liên quan không có giao dịch với Tổng công ty, Công ty con, các Công ty thành viên do Tổng công ty nắm giữ quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ;
- Trong năm 2020, Tổng công ty không có giao dịch với các Công ty mà Thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

2.6. Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT

- Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT trong năm 2020:
 - + Các Thành viên độc lập HĐQT làm việc theo chế độ không thường xuyên.
 - + Các thành viên độc lập HĐQT tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT, trả đầy đủ các phiếu xin ý kiến của HĐQT.

+ Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế làm việc của HĐQT, Quyết định phân công nhiệm vụ của các Thành viên HĐQT.

- Đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT:
 - + Thành viên độc lập HĐQT Nguyễn Quốc Tuấn (nhiệm kỳ 2017-2020) đã có báo cáo ngày 23/6/2020 trình ĐHĐCĐ thường niên 2020 về hoạt động của HĐQT.
 - + Thành viên độc lập HĐQT Phạm Văn Khánh (nhiệm kỳ 2020-2025) báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT như chi tiết đính kèm.

2.7. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và các Thành viên trong Ban Tổng giám đốc

- HĐQT theo sát và giám sát Ban Tổng giám đốc để triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết HĐQT đã đề ra. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành các dự án/ doanh nghiệp lớn.
- Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng giám đốc.
- Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị về cơ bản phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.
- Ban Tổng giám đốc làm việc thường xuyên với các đơn vị thành viên trực thuộc để chấn chỉnh các hoạt động SXKD theo đúng định hướng chung, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động SXKD và đầu tư của từng đơn vị.
- Ban Tổng giám đốc đã có các giải pháp để tháo gỡ tồn tại vướng mắc trong công tác nghiệm thu, tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, vướng mắc trong triển khai thực hiện hợp đồng với Chủ đầu tư cũng như với các nhà thầu phụ tại dự án NMNĐ Thái Bình 2.
- Ban Tổng giám đốc cũng có các giải pháp tích cực trong việc thoái phần vốn góp của PVC tại các đơn vị tham gia góp vốn, tuy nhiên do chưa cân đối hợp lý trong việc sử dụng nguồn tiền thoái vốn, tập trung vốn triển khai dự án dẫn đến việc chậm thanh toán lương, chế độ cho CBCNV, chi phí thường xuyên,...

2.8. Đánh giá chung

a. Kết quả đạt được

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty và 12 đơn vị trong Tổng công ty, trong đó, 7/8 đơn vị chi phối của PVC đã tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- Về kết quả sản xuất kinh doanh:

- + Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất năm 2020 điều chỉnh, tuy nhiên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của toàn tổ hợp và Công ty mẹ PVC vẫn thua lỗ.
- + Trong 08 đơn vị chi phối có kết quả SKXD năm 2020 hợp nhất vào PVC, có 04 đơn vị có lãi tuy nhiên giá trị lợi nhuận sau thuế đạt được rất thấp PVC-MS lãi 3,39 tỷ đồng, PVC-Petroland lãi 2,01 tỷ đồng, PVC-Bình Sơn lãi 0,18 tỷ đồng và PVC-Mekong lãi 10,14 tỷ đồng; 04 đơn vị còn lại có kết quả kinh doanh năm 2020 thua lỗ với tổng giá trị lợi nhuận sau thuế là âm 165,60 tỷ đồng. Công ty mẹ phải thực hiện trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dẫn đến tăng lỗ đối với chỉ tiêu lợi nhuận.
- Tại dự án trọng điểm NMNĐ Thái Bình 2:
 - + Tổng tiến độ thực hiện năm 2020 đạt khoảng 2%. Đến thời điểm 31/12/2020, tiến độ tổng thể của dự án đạt khoảng 85,87%.
 - + Theo kết luận của Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình (Thông báo số 397/TB-VPCP ngày 16/12/2020) thì Chủ đầu tư và các nhà thầu thực hiện dự án tập trung mọi nguồn lực, khẩn trương khắc phục các tồn tại trong quá trình triển khai dự án, phân đầu đưa dự án vào phát điện trong năm 2022. Trên cơ sở đó, Tổng công ty và Ban QLDA đã thống nhất bản tiến độ chi tiết cấp 3 của dự án, theo đó mốc đốt dầu lần đầu vào 31/11/2021, hoàn thành nhà máy vào 31/12/2022.
 - + Sau khi có kết luận của Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình tháo gỡ các vướng mắc để tiếp tục triển khai thực hiện dự án sau khi có kết luận của Thanh Tra Chính phủ, tháng 1/2021 Chủ đầu tư mới tiếp tục thực hiện giải ngân cho các công việc đã hoàn thành để PVC có dòng tiền triển khai các công việc cấp bách tại dự án.
- Công tác thoái vốn, tái cơ cấu:
 - + Hoàn thành thoái toàn bộ phần vốn góp tại 03 đơn vị: PVCLand, Long Sơn-PIC, Petrowaco, tổng giá trị thu về là 172,13 tỷ đồng. Thực hiện giảm 25% vốn điều lệ của PVC-Duyên Hải, PVC đã thu về 19,35 tỷ đồng.
 - + Tiếp tục tìm giải pháp thoái vốn tại PVC-Bình Sơn, PVC-IC, Petroland theo kế hoạch Tái cơ cấu PVC đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tuy nhiên, công tác tái cơ cấu, thoái vốn đầu tư tại một số đơn vị còn chậm, do đặc thù phần lớn các đơn vị nằm trong kế hoạch thoái vốn của PVC đều thua lỗ/ có giá trị lỗ lũy kế lớn nên việc tìm kiếm các đối tác nhận chuyển nhượng gặp rất nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, cơ chế hướng dẫn đối với việc thoái phần vốn góp tại các đơn vị chưa rõ ràng cũng gây ảnh hưởng đến tình hình thực hiện kế hoạch thoái vốn của PVC.
 - + Công tác thoái vốn tại các dự án của đơn vị: PVC-Đông Đô đã thực hiện thành công bán đấu giá phần vốn góp của đơn vị tại dự án Nam An Khánh.
- Công tác tiếp thị đấu thầu và ký kết hợp đồng kinh tế:

- + Tình hình tài chính của PVC gặp nhiều khó khăn do lỗ lũy kế từ các năm trước để lại lớn, thiếu hụt về tài chính dẫn đến thiếu nguồn lực để có thể tập trung triển khai các dự án, đặc biệt tại dự án NMNĐ Thái Bình 2, thiếu nguồn lực tài chính cũng làm ảnh hưởng đến việc tham gia đấu thầu tìm kiếm công việc mới.
- + Năm 2020, Công ty mẹ không có hợp đồng ký mới.
- + Các đơn vị đã có nhiều nỗ lực tiếp thị, tham gia dự thầu tại một số công trình dự án để tạo nguồn công việc mới và đã ký kết được 09 hợp đồng mới với các Chủ đầu tư/Tổng thầu với tổng giá trị là 130,49 tỷ đồng (PVC-MS ký kết 06 hợp đồng với giá trị 44,61 tỷ đồng, DOBC ký được 02 hợp đồng với tổng giá trị 71,91 tỷ đồng, PVC- Đông Đô ký được 01 hợp đồng với giá trị 13,97 tỷ đồng), trong đó tỷ lệ ký với các đơn vị ngoài ngành chiếm 69% tổng giá trị.
- Công tác quyết toán các dự án /công trình: Hoàn thành quyết toán với Chủ đầu tư và các nhà thầu tại dự án Thi công san lấp và xử lý nền-Dự án Đầu tư xây dựng Công trình Nhà máy Xử lý khí Cà Mau. Tại dự án Chung cư Phú Đạt, đã hoàn thành quyết toán với Chủ đầu tư.
- Về công tác thu hồi/xử lý công nợ:
 - + Trong năm 2020, PVC đã xử lý thu hồi công nợ được tổng số tiền 80,45 tỷ đồng đạt 28% kế hoạch đề ra. Số dư nợ chưa xử lý được theo kế hoạch chủ yếu là các khoản nợ tại các dự án/công trình chưa hoàn thành công tác quyết toán.
 - + Còn tồn tại nhiều khoản công nợ khó đòi đến hạn/ quá hạn giữa Tổng công ty và các đơn vị, đặc biệt là các khoản nợ chéo giữa các đơn vị tại các Dự án. Hầu hết các đơn vị thành viên của PVC hiện nay đều đang gặp khó khăn trong hoạt động SXKD và tài chính, tài sản của các đơn vị hoặc không có hoặc đã cầm cố/thế chấp do đó đơn vị không thể thu xếp được nguồn để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho PVC.
- Đối với các khoản vay vốn ủy thác của Tập đoàn Năm 2020, PVC đã trả nợ gốc vay ủy thác được 74,352 tỷ đồng. Đến thời điểm hiện tại, số dư các khoản nợ vay ủy thác của Tổng công ty/các đơn vị phải trả PVN là: (i) Dư nợ gốc: 690,38 tỷ đồng trong đó PVC phải thu các đơn vị: 365 tỷ đồng bao gồm: KS Lam Kinh: 200 tỷ đồng; PVC-SG: 142,37 tỷ đồng; PVNC: 22,62 tỷ đồng; khoản PVC sử dụng 325,38 tỷ đồng. Lãi vay PVC còn phải trả PVN tính đến thời điểm 31/12/2020 là 136 tỷ đồng trong đó: Lãi trong hạn PVC chưa thanh toán: 92 tỷ đồng, tiền phạt chậm trả lãi, gốc: 44 tỷ đồng. PVC vẫn đang tiếp tục có văn bản gửi PVN đề nghị PVN trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận miễn giảm các khoản chi phí lãi vay ủy thác.
- Về các khoản bảo lãnh của PVC cho các đơn vị thành viên vay vốn, trong năm 2020, PVC-SG đã thực hiện trả một phần dự nợ gốc cho Oceanbank. Đến thời điểm 31/12/2020, tổng dư nợ bảo lãnh của PVC là 155,05 tỷ đồng (PVC-HN: 73,67 tỷ đồng; PVC-ME: 64,27 tỷ đồng; PVC-SG: 17,10 tỷ đồng). Các khoản bảo lãnh này đều đã quá hạn, PVC đã trích lập dự phòng nghĩa vụ nợ phải trả đến thời điểm hiện tại là: 137,9 tỷ đồng.

Các đơn vị được PVC bảo lãnh vay vốn tại các tổ chức tín dụng đều đang rất khó khăn về tài chính, kết quả kinh doanh thua lỗ, tiềm ẩn rủi ro không trả được nợ vay ngân hàng. PVC tiếp tục đề nghị NĐDPV của PVC tại các đơn vị tìm mọi giải pháp, thu xếp nguồn vốn để trả nợ ngân hàng theo các điều khoản đã ký kết với các tổ chức tín dụng hoặc làm việc với các tổ chức tín dụng để gia hạn các khoản vay. Bên cạnh đó, PVC tiếp tục làm việc với các công ty được bảo lãnh và các tổ chức tín dụng để giải tỏa nghĩa vụ bảo lãnh nhằm tăng khả năng thanh toán của PVC.

- Đầu tư tài chính

+ Đến thời điểm 31/12/2020, PVC có vốn góp tại 26 đơn vị với giá trị đầu tư 2.694,06 tỷ đồng. Trong đó đầu tư tại 08 Công ty con là 1.752,41 tỷ đồng, các đơn vị liên kết (11 đơn vị) là 735,45 tỷ đồng và đầu tư tài chính khác (07 đơn vị) 206,20 tỷ đồng.

+ Năm 2020, PVC thực hiện trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính 115,74 tỷ đồng, lũy kế trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính đến thời điểm 31/12/2020 là 1.671,68 tỷ đồng tương ứng 62% tổng giá trị đầu tư.

- Công tác lao động, tiền lương.

+ Tổng số CBCNV đến thời điểm cuối năm 2020 của toàn Tổng công ty (bao gồm Công ty mẹ và 08 đơn vị chi phối) là 1.755 người, riêng lao động tại Công ty mẹ là 264 người.

+ Thu nhập bình quân năm 2020 của lao động định biên toàn Tổng công ty là 10,07 triệu đồng/người/tháng, bằng 94% kế hoạch năm. Trong đó Công ty mẹ là: 12,5 triệu đồng/người/tháng, bằng 100% kế hoạch năm.

b. Một số hạn chế, tồn tại

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong năm 2020 nêu trên, Tổng công ty cũng gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc từ các nguyên nhân khách quan và chủ quan làm tác động tiêu cực đến công tác triển khai, thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch, cụ thể:

- Tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: Năm 2020, dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 vẫn trong tình trạng thiếu hụt dòng tiền, dự án triển khai chậm chùng do vướng mắc về cơ cấu nguồn vốn triển khai dự án của Chủ đầu tư, vướng mắc trong việc triển khai kết luận của Thanh tra Chính phủ về dự án, dẫn đến Chủ đầu tư không giải ngân cho các công việc PVC đã thực hiện, nhiều đơn vị thi công không còn đủ năng lực tài chính thực hiện thi công, một số gói thầu không hoàn thành được lựa chọn nhà thầu do không có nhà thầu tham gia hoặc phải xử lý tình huống đấu thầu làm ảnh hưởng đến tiến độ của dự án, không hoàn thành được kế hoạch đã đề ra. Chủ đầu tư đã chấp thuận cắt giảm 11 gói thầu thuộc phạm vi hợp đồng EPC để PVC tập trung triển khai các công việc dở dang tại dự án.

Sau khi có kết luận của Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình, tháng 1/2021 Chủ đầu tư mới tiếp tục thực hiện giải ngân cho các công việc đã hoàn

thành để PVC có dòng tiền triển khai các công việc cấp bách tại dự án. Tuy nhiên, đến nay Chủ đầu tư vẫn chưa ký kết phụ lục về cơ cấu giá, biểu giá hợp đồng EPC, do đó tiếp tục vướng mắc trong công tác lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán các công việc đã hoàn thành thi công.

- Tại dự án NMNĐ Sông Hậu 1 trong năm 2020 đã hoàn thành thi công nhưng gặp rất nhiều khó khăn trong công tác thu hồi vốn do Chủ đầu tư/ Tổng thầu chậm phê duyệt đơn giá đối với công việc chưa có đơn giá trong Hợp đồng hoặc có đơn giá nhưng chưa phù hợp.
- Một số dự án hoàn thành thi công, tuy nhiên công tác quyết toán kéo dài làm ảnh hưởng tới kế hoạch doanh thu, đồng thời phát sinh chi phí quản lý của Tổng công ty như dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1, Văn phòng Viện Dầu khí phía Nam- giai đoạn 1,... Tại dự án Ethanol Nhiên liệu sinh học Phú Thọ đã dừng thi công từ năm 2011 nhưng đến nay Chủ đầu tư dự án không nhận bàn giao công trường, không thực hiện thanh lý hợp đồng, dẫn đến PVC vẫn phải thực hiện nghĩa vụ bảo vệ an ninh công trường làm phát sinh chi phí của PVC.
- Giá trị khối lượng dở dang/công nợ phải thu tại các công trình lớn, nhiều khoản công nợ/khối lượng dở dang tại một số đơn vị tồn tại từ lâu nhưng vẫn chưa thực hiện quyết toán và thu hồi dứt điểm. Nguyên nhân do các dự án, công trình hoàn thành đã lâu nhưng hồ sơ quyết toán vẫn chưa xong do những thay đổi, biến động về nhân sự của Tổng công ty và các đơn vị, những người có trách nhiệm và nắm bắt về công tác hồ sơ đều nghỉ và chuyển công tác, quá trình giao nhiệm vụ cho các cán bộ mới vào nắm bắt và xử lý lại công việc mất rất nhiều thời gian, công tác hồ sơ tại chính các đơn vị thi công trực tiếp làm chậm.
- Việc quyết toán các dự án đầu tư xây dựng cơ bản tại một số đơn vị chưa hoàn thành kế hoạch đề ra như tại dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình.
- Những tồn tại của các năm trước tiếp tục bộc lộ, Tổng công ty phải thực hiện trích lập dự phòng công nợ phải thu, giá trị sản xuất kinh doanh dở dang, hạch toán các chi phí chênh lệch, chi phí phát sinh thiếu đầu thu từ dự án NMNĐ Thái Bình 2. Do đó đã ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả kinh doanh năm 2020 và các năm tiếp theo.

c. Một số rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng đến kết quả SXKD năm 2021 và các năm tiếp theo:

Bên cạnh những kết quả đạt được và những hạn chế tồn tại của Tổng công ty năm 2020 đã được phân tích ở trên, HĐQT cũng đã nhận diện được một số rủi ro tiềm ẩn có thể ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, tóm tắt như sau:

- Công tác trả nợ gốc và lãi vay đối với khoản vay ủy thác của Tập đoàn: Do tình hình tài chính khó khăn (lỗ lũy kế tại 31/12/2020 của Công ty mẹ PVC là 3.712,18 tỷ đồng), các tài sản/dự án hình thành từ nguồn vốn vay ủy thác của Tập đoàn không phát huy được hiệu quả, một số đơn vị của PVC đã chuyển nhượng/sử dụng vào mục đích khác, dẫn đến PVC khó có khả năng thu xếp dòng tiền để trả nợ vay ủy thác Tập đoàn;

- Dự án NMNĐ Thái Bình 2 tiếp tục kéo dài tiến độ, ngoài các khoản chi phí thiếu hụt như đã báo cáo ĐHCĐ tại các kỳ họp trước thì PVC tiếp tục phát sinh chi phí quản lý, lưu kho bãi, bảo dưỡng thiết bị, an ninh công trường, chi phí tài chính, chi phí thay thế vật tư, thiết bị,... các khoản chi phí này chưa định lượng được tại thời điểm báo cáo.
- Đối với các công trình/dự án đã hoàn thành, đang chờ quyết toán như dự án NMNĐ Vũng Áng 1, dự án NMNĐ Quảng Trạch, dự án Ethanol, dự án PVTex, dự án Lô B – Ô môn,... khi quyết toán/bàn giao các Dự án/Hợp đồng đều tồn tại và tiềm ẩn các rủi ro liên quan đến việc cắt giảm khối lượng/thực hiện, ghi nhận tăng chi phí thực hiện theo kết luận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- Tiềm ẩn rủi ro về thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh vay vốn: Tại ngày 31/12/2020, PVC còn số dư bảo lãnh cho 03 đơn vị thành viên vay vốn tại các tổ chức tín dụng khác đã bị quá hạn với dư nợ bảo lãnh là 155,05 tỷ đồng, bảo lãnh thanh toán cho PVC Thái Bình 111,8 tỷ đồng theo hợp đồng chuyển nhượng Khách sạn Dầu khí Thái Bình với PVEP. PVC đã trích lập dự phòng nghĩa vụ nợ phải trả 137,9 tỷ đồng, PVC tiếp tục phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh vay vốn cho các đơn vị.
- Tiềm ẩn rủi ro tiếp tục gây lỗ cho PVC từ các khoản đầu tư tài chính: tại thời điểm 31/12/2020, tổng giá trị đầu tư của PVC vào 26 đơn vị thành viên là 2.694,06 tỷ đồng. Tổng giá trị trích lập dự phòng đầu tư tài chính lũy kế đến thời điểm 31/12/2020 là 1.671,68 tỷ đồng tương ứng 62% tổng giá trị đầu tư, hầu hết các đơn vị đều có khả năng kinh doanh thua lỗ trong các năm tiếp theo nên sẽ tiềm ẩn phải tiếp tục trích lập dự phòng đầu tư tài chính bổ sung.
- Tiềm ẩn rủi ro trong trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi: Tổng các khoản phải thu của Công ty mẹ PVC đến thời điểm 31/12/2020 là 1.900,61 tỷ đồng, trong đó: phải thu khách hàng là 1.616,95 tỷ đồng; ứng trước cho người bán 606,87 tỷ đồng; phải thu khác và tài sản thiếu chờ xử lý là 285,03 tỷ đồng; phải thu các đơn vị từ khoản vay ủy thác của Tập đoàn và cho vay hỗ trợ vốn là 375,92 tỷ đồng; trích lập lũy kế đến 31/12/2020 là 984,18 tỷ đồng. PVC sẽ tiềm ẩn rủi ro trong việc phải tiếp tục trích lập dự phòng đối với những khoản công nợ không được xử lý và các khoản công nợ khác dự kiến sẽ quá hạn trong năm 2021 và các năm tiếp theo.
- Công tác quyết toán thuế từ năm 2008 đến nay: PVC chưa được cơ quan thuế thực hiện thanh tra, quyết toán, do đó có thể phát sinh các khoản thuế không được khấu trừ, chi phí không được trừ khi kiểm tra, quyết toán.
- PVC làm việc với các Chủ đầu tư/ Đối tác/ Khách hàng cũng gặp nhiều hạn chế dẫn đến hoạt động SXKD của PVC tiếp tục gặp khó khăn, đặc biệt trong công tác tiếp thị, tìm kiếm nguồn công việc mới.

III. BÁO CÁO VỀ HỢP ĐỒNG EPC DỰ ÁN NMNĐ THÁI BÌNH 2

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã thông qua Tờ trình số 1094/TTr-XLKD của HĐQT về việc ký kết Phụ lục điều chỉnh Hợp đồng EPC dự án NMNĐ

Thái Bình 2. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến dự án cho đến khi kết thúc dự án và báo cáo tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, HĐQT đã báo cáo về việc HĐQT đã thực hiện phê duyệt nội dung đề Tổng giám đốc Tổng công ty ký kết Phụ lục bổ sung số 33 sửa đổi Hợp đồng EPC số 9256/HĐ-DKVN.

Ngày, Tổng công ty đã ký Phụ lục bổ sung số 34 về việc điều chỉnh mốc thanh toán của Hợp đồng EPC số 9256/HĐ-DKVN (Hội đồng quản trị đã ủy quyền cho Tổng giám đốc chủ động điều chỉnh mốc thanh toán để phù hợp với thực tế triển khai tại dự án, theo đó Hội đồng quản trị không thực hiện phê duyệt nội dung của Phụ lục bổ sung số 34).

Comment [T1]: Đang đàm phán ,chưa ký

Các nội dung sửa đổi hợp đồng EPC trong giai đoạn tiếp theo sẽ được HĐQT cập nhật và báo cáo tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

IV. BÁO CÁO VỀ HỢP ĐỒNG SỐ 30/HDKT/2012/PVC-SDC VỀ VIỆC CUNG CẤP THIẾT BỊ CHÍNH CỦA NHÀ MÁY DỰ ÁN NMNĐ THÁI BÌNH 2 GIỮA PVC VỚI LIÊN DANH NHÀ THẦU SDC (GỌI TẮT LÀ HỢP ĐỒNG EPS)

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, HĐQT đã tiếp tục báo cáo ĐHĐCĐ về tình hình thực hiện Hợp đồng EPS đến thời điểm 30/3/2020.

Ngày 24/12/2020, PVC và Liên danh nhà thầu SDC đã ký phụ lục bổ sung số 08, theo đó thay đổi hình thức bảo lãnh thực hiện hợp đồng từ hình thức bảo lãnh Ngân hàng sang hình thức bảo lãnh bằng khoản công nợ phải trả của PVC với SDC.

Ngày 29/01/2021, PVC và Liên danh nhà thầu SDC đã ký phụ lục bổ sung số 09, thay đổi nhà thầu Daelim do Daelim thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp, theo đó nhà thầu DL E&C Co. Ltd thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của nhà thầu Daelim tại Hợp đồng.

Hội đồng quản trị PVC kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về một số nội dung chính sửa đổi hợp đồng EPS với Liên danh nhà thầu SDC.

Các nội dung sửa đổi hợp đồng EPS trong giai đoạn tiếp theo sẽ được HĐQT cập nhật và báo cáo tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

Năm 2021, HĐQT đã xác định Tổng công ty tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, ngoài các yếu tố từ nguồn lực của PVC thì các yếu tố rủi ro tiềm ẩn nêu trên sẽ tiếp tục bộc lộ. HĐQT đã chỉ đạo Tổng giám đốc hết sức thận trọng khi xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Kế hoạch các chỉ tiêu kinh tế năm 2021:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020			Kế hoạch năm 2021
			Kế hoạch điều chỉnh	Thực hiện	Tỷ lệ HTKH (%)	
1	Giá trị SXKD	tỷ đồng	1.560,00	1.839,44	118%	1.368,00
	Công ty mẹ	tỷ đồng	255,00	246,69	97%	457,00
2	Tổng doanh thu	tỷ đồng	1.442,00	1.626,97	113%	1.383,00
	Công ty mẹ	tỷ đồng	266,00	261,31	98%	677,00
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	-	(170,13)	-	-
	Công ty mẹ	tỷ đồng	-	(152,28)	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	-	(167,49)	-	-
	Công ty mẹ	tỷ đồng	-	(152,28)	-	-
5	Nộp NSNN	tỷ đồng	64,00	75,39	118%	80,00
	Công ty mẹ	tỷ đồng	10,00	7,72	77%	26,00
6	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ tháng	10,75	10,07	94%	9,35
	Công ty mẹ	Tr.đ/ tháng	12,50	12,50	100%	12,50

Các chỉ tiêu kế hoạch 2021 nêu trên được xây dựng từ giai đoạn cuối năm 2020, trên cơ sở giả định các cơ chế chính sách/các khó khăn vướng mắc tại dự án NMNĐ Thái Bình 2 được giải quyết, kế hoạch tiếp thị đầu thầu một số dự án trong và ngoài ngành. Tuy nhiên, do sự kiện bất khả kháng của tình hình dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng đến toàn bộ hoạt động SXKD của PVC cũng như của các đơn vị thành viên, HĐQT dự kiến trên cơ sở kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2021 sẽ chỉ đạo các ban/đơn vị rà soát và điều chỉnh kế hoạch SXKD 2021 cho phù hợp và sẽ báo cáo tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông năm sau để phê duyệt điều chỉnh (nếu có).

2. Các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp:

Để hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế năm 2021, HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo triển khai đồng bộ, thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm như sau:

- Xây dựng phương án tái cấu trúc lại toàn bộ PVC, sắp xếp lại mô hình tổ chức từ Công ty mẹ Tổng công ty đến các Đơn vị thành viên, Công ty con, Công ty liên kết đảm bảo tinh gọn, hiệu quả theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Hoàn thành thoái vốn góp của Công ty mẹ tại PVC-IC và thực hiện thoái vốn góp tại các đơn vị khác tại thời điểm phù hợp đảm bảo không làm ảnh hưởng xấu đến kết quả SXKD của Tổng công ty.

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung nâng cao năng lực thi công, khả năng cạnh tranh để trở thành một nhà thầu EPC chuyên nghiệp có đủ kinh nghiệm và năng lực, có khả năng đảm nhiệm xây lắp các dự án lớn trong và ngoài ngành; mở rộng thị trường, tìm kiếm đối tác, dần hạn chế mức độ phụ thuộc vào các dự án trong ngành.
- Nâng cao năng lực và chất lượng bộ máy điều hành từ Tổng công ty tới các Ban điều hành dự án, đồng thời tổ chức sắp xếp lại nhân sự dự án, lao động cho phù hợp, nhằm nâng cao năng suất lao động và tiết giảm chi phí quản lý đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2021.
- Đối với Dự án NMNĐ Thái Bình 2: Nâng cao trách nhiệm của Tổng thầu EPC trong việc thực hiện hợp đồng EPC, theo đó chủ động xử lý/ giải quyết công việc thuộc phạm vi hợp đồng EPC đã ký, chủ động bám sát cấp có thẩm quyền để xin hướng dẫn thực hiện các khó khăn vướng mắc còn tồn tại làm cơ sở đàm phán, điều chỉnh hợp đồng EPC, điều chỉnh các mốc tiến độ bảo đảm đưa nhà máy vào vận hành trong năm 2021-2022; Đẩy mạnh công tác nghiệm thu thanh toán để quay vòng dòng tiền triển khai thi công dự án; Rà soát hiện trạng, đánh giá lại năng lực thi công, tài chính,... để có phương án triển khai các hạng mục công việc còn lại; Chủ động cân đối nguồn vốn, dự trù chi phí để sử dụng cho các công việc phát sinh trong giai đoạn chạy thử, nghiệm thu; Xây dựng phương án khi có rủi ro đối với các nhà cung cấp thiết bị nước ngoài.
- Đối với dự án NMNĐ Sông Hậu 1: Hoàn thành thi công, bàn giao và thanh quyết toán gói thầu/hạng mục thuộc Dự án; Phối hợp với chủ đầu tư, tổng thầu Lilama để thực hiện các yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước, thực hiện các khuyến cáo của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước, xử lý các ý kiến của Thanh tra Bộ Xây dựng.
- Hoàn thành công tác thi công các hạng mục công trình tại giai đoạn 2 và quyết toán toàn bộ Dự án Trung tâm phân tích thí nghiệm và văn phòng VPI tại Tp. Hồ Chí Minh.
- Chủ động làm việc và thực hiện các yêu cầu của các cấp có thẩm quyền để sớm thu hồi tối đa chi phí đã đầu tư tại Dự án Khu công nghiệp Dầu khí Soài Rạp, tỉnh Tiền Giang theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 6161/VPCP-CN ngày 29/7/2020, phù hợp với quy định pháp luật.
- Đơn đốc PVC-IC cân đối nguồn tiền, xử lý dứt điểm việc thanh toán công nợ với Tập đoàn tại Dự án Văn phòng và phòng học, nhà công vụ cho giáo viên và kỹ túc xá sinh viên- Trường cao đẳng nghề Dầu khí.
- Chỉ đạo quyết liệt trong công tác lập hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi vốn, thu hồi công nợ tại các dự án/công trình, thu hồi nợ cá nhân bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, quản lý dòng tiền theo từng dự án/ gói thầu/ hạng mục công việc, nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng vốn từ Công ty mẹ tới các doanh nghiệp có vốn góp, đồng thời nâng cao năng lực hoạt động, tự chủ trong hoạt động SXKD, tránh lệ thuộc vào Công ty mẹ, đặc biệt về công ăn việc làm.

- Thường xuyên thực hiện rà soát, phân tích, đánh giá và giám sát tình hình hoạt động, tài chính của các doanh nghiệp có vốn góp của PVC để có các giải pháp hỗ trợ và xử lý kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư vốn của Công ty mẹ.
- Xử lý dứt điểm các vấn đề còn tồn đọng, đặc biệt việc xử lý công nợ và vật tư tài sản tồn đọng.
- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng thương hiệu của các đơn vị thành viên theo đúng quy định của Tập đoàn.
- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, cân đối dòng tiền và quản trị rủi ro.
- Tăng cường công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện về nhân sự, nguồn vốn, cơ sở vật chất, thiết bị thi công để có thể triển khai các công trình/ dự án trọng điểm của Tập đoàn và của các chủ đầu tư giao, đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước và Điều lệ của Tổng công ty.
- Cân đối dòng tiền, có kế hoạch hoàn trả vốn ủy thác mà Tập đoàn đã cho PVC và các công ty con vay theo đúng quy định và pháp luật hiện hành.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT PVC tổng kết hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Thay mặt HĐQT, tôi xin tỏ lòng biết ơn đối với sự ủng hộ, tin nhiệm của toàn thể Quý vị Cổ đông trong thời gian qua. Chúng tôi mong muốn các Quý Cổ đông sẽ đóng góp ý kiến thiết thực giúp HĐQT PVC nhiệm kỳ tới hoạt động ngày càng tốt hơn và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của PVC.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT; BKS; Ban TGD (e-copy);
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH**

Lương Đình Thành